TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 08-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hồng Phong và ông Bùi Xuân Vấn

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Tú là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Trần Quốc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Đào Văn K, sinh năm 1986, tại tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: Thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi tạm trú: Tổ dân phố 02, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Đào Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là chị Phạm Thị Thân T và 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-10-2023 - Có mặt.

2. Đào Văn C, sinh năm 1987, tại tỉnh Hà Nam; nơi thường trú: Thôn T, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi tạm trú: Tổ dân phố 02, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân T và bà Trần Thị S; có vợ là chị Đỗ Thị T và 03 con (lớn sinh năm 2012; nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án hình sự số: 17/2020/HS-PT ngày 23-4-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội *"Cố ý gây thương tích"* (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 27-10-2023 đến ngày 03-11-2023, được tại ngoại - Có mặt.

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. **Chị Trần Thị Bích K**; sinh năm 1995; nơi thường trú: Tổ dân phố 2, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 1, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

2. **Anh Phạm Trường P**; sinh năm 1992; nơi thường trú: Bon N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 2, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

3. **Anh Phạm Ngọc H**, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

4. **Chị Vũ Thị T**, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

5. **Chị Nguyễn Thị Hà P**, sinh năm 1977; nơi thường trú: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 10, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

6. **Chị Hoàng Thị Thanh B**, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

7. **Chị Cao Hoàng Kim T**, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường N3, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

8. **Anh Phạm Út N**; sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

9. **Chị Vũ Thị T1**, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N4, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

10. **Anh Hồ Phong D**, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

11. **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

12. **Chị Trần Thị N**; sinh năm 1986; nơi thường trú: Thôn 8, xã T, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện tại: Thôn 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

13. **Anh Hồ Trần C**, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

14. **Chị Mã Thị Thanh T**, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

15. **Anh Vũ Văn Đ**, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

16. **Chị Nguyễn Thị Bích H**, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

17. **Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

(17 người trên có đơn xin xét xử vắng mặt)

18. **Chị Nguyễn Thị Ngọc M**, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N5, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

19. **Chị Phạm Thị Quỳnh A**, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

20. **Chị Đàm Thị Nhật P**, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện Đ3, tỉnh Đắk Nông.

21. **Chị Bùi Thị T**, sinh năm 1994; nơi thường trú: Thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 5, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

22. **Chị Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

23. **Anh Vương Tấn P**, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Đ3, tỉnh Đắk Nông.

24. **Anh Đỗ Văn D**, sinh năm 1966; nơi thường trú: Tổ dân phố 5, phường N3, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện tại: Thị trấn K, huyện Đ3, tỉnh Đắk Nông.

25. **Anh Nguyễn Kim T**, sinh năm 1989; nơi thường trú: Thôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 5, phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

26. **Chị Vũ Thị X**, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

27. **Chị Đặng Minh T**, sinh năm 1988; nơi thường trú: Tổ dân phố 5, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 3, phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

28. **Bà H'M**, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

29. **Chị Phan Thị Â**, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn T, xã Đ1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

30. **Anh Lê Văn T**, sinh năm 2000; địa chỉ: Bon B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

31. **Anh Lê Việt H**, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

32. **Anh Phạm Văn D**, sinh năm 1977; nơi thường trú: Thôn Đ, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nơi ở hiện tại: Thôn 4, xã T, huyện Đ2, tỉnh Đắk Nông.

33. **Anh Thái Văn D**, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 918, đường N, tổ dân phố 3, phường N3, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

34. **Chị Phạm Thị D**, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

35. **Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

36. **Chị Vũ Thị G**, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

37. **Chị Trần Thị Mỹ T**, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện Đ2, tỉnh Đắk Nông.

38. **Chị Nguyễn Thị X**, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

38. **Anh Vũ Hữu T**, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Đ3, tỉnh Đắk Nông.

(22 người trên đã được triệu tập hợp lệ, vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

I. Tháng 6 năm 2023, Đào Văn K từ thôn Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam đến tỉnh Đắk Nông mục đích cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, K sử dụng mạng xã hội Facebook tạo trang *"Cho vay trả góp Đắk Nông"* và quảng cáo dịch vụ để tìm kiếm người vay. Giữa tháng 9 năm 2023, Đào Văn C trú tại thôn T, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam (là bạn của K) đến thuê phòng trọ sát phòng của K mục đích cho vay lãi nặng trong dân sự. K và C hoạt động dưới hình thức như

sau: Khi người nào có nhu cầu vay tiền liên hệ thì K và C sẽ gặp trực tiếp, kiểm tra hoàn cảnh kinh tế đảm bảo thì cho vay bằng hình thức trả tiền góp hàng ngày, số tiền dao động từ 5.000.000đồng đến 100.000.000đồng/lần vay. Khi vay tiền người vay phải viết giấy nợ, đưa giấy tờ tùy thân và phải chịu chi phí làm thủ tục từ 5% đến 10% tổng số tiền vay và chịu lãi suất tương đương từ 365%/năm đến 634,4%/năm. K và C sử dụng tài khoản trên ứng dụng của trang web: www.1.cash.info để quản lý số tiền cho vay, số người vay và nhắc nhở trả nợ đối với các trường hợp quá hạn. K và C cho số tài khoản của mình để người vay chuyển khoản trả tiền góp hằng ngày. Sau khi người vay trả tiền góp hàng ngày K và C lấy số tiền này tiếp tục cho người khác vay.

II. Từ tháng 6 năm 2023 đến ngày 27-10-2023, Đào Văn K đã sử dụng số tiền 245.550.000đồng để cho 29 người vay 116 lượt, thu lợi bất chính 623.613.876đồng, cụ thể:

1. Chị Trần Thị Bích K (sinh năm: 1995; trú tại tổ 2, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 03 lần, tổng số tiền vay 90.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 19.685.714đồng (Tiền lãi hợp pháp 871.161đồng, tiền lãi trái pháp luật 18.814.553đồng), phí hợp đồng vay 8.000.000đồng. K thu lợi bất chính 26.814.553đồng, trong đó chị Trần Thị Bích K đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

1.1. Ngày 27-9-2023, vay 30.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.800.000đồng, phí hợp đồng vay 3.000.000đồng, hạn trả ngày 17-10-2023. Ngày 06-10-2023, chị Trần Thị Bích K tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (tiền lãi 7.800.000 đồng). K thu lợi bất chính 10.454.823đồng.

1.2. Ngày 06-10-2023, vay 30.000.00đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.800.000đồng, phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 26-10-2023. Ngày 17-10-2023, chị Trần Thị Bích K tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (tiền lãi 7.800.000đồng). K thu lợi bất chính 9.954.823đồng.

1.3. Ngày 17-10-2023, vay 30.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.800.000đồng, phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 06-11-2023. Ngày 27-10-2023, K bị phát hiện về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nên chị Trần Thị Bích K mới trả được 11 ngày tiền góp, trong đó tiền lãi là 4.085.714đồng. K thu lợi bất chính 6.404.907đồng

2. Anh Phạm Trường P (sinh năm 1992; trú tại tổ 2, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 08 lần, tổng số tiền vay 340.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K 78.000.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 4.301.015đồng, tiền lãi trái pháp luật 73.698.985đồng), phí hợp đồng vay 34.000.000đồng. K thu lợi bất chính 107.698.985đồng, trong đó anh Phạm Trường P đã trả đủ tiền gốc và lãi 07 lần vay, 01 lần vay chưa hết thời hạn thì Khắc bị phát hiện, cụ thể:

2.1. Ngày 17-6-2023, vay 30.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.500.000đồng; phí hợp đồng vay 3.000.000đồng, hạn trả ngày 11-7-2023. Ngày 05-7-2023, anh Phạm Trường P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ số tiền gốc và lãi (Tiền lãi 7.500.000đồng). K thu lợi bất chính 10.089.075đồng.

2.2. Ngày 05-7-2023, vay 40.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.000.000đồng, phí hợp đồng vay 4.000.000đồng, hạn trả ngày 29-7-2023. Ngày 17-7-2023, anh Phạm Trường P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ số tiền gốc và lãi (Tiền lãi 10.000.000đồng). K thu lợi bất chính 13.452.100đồng.

2.3. Ngày 17-7-2023, vay 40.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.000.000đồng, phí hợp đồng vay 4.000.000đồng, hạn trả ngày 10-8-2023. Ngày 30-7-2023, anh Phạm Trường P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ số tiền gốc và lãi (Tiền lãi 10.000.000đồng). K thu lợi bất chính 13.452.100đồng.

2.4. Ngày 30-7-2023, vay 40.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.000.000đồng, phí hợp đồng vay 4.000.000đồng, hạn trả ngày 23-8-2023. Ngày 16-8-2023, anh Phạm Trường P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ số tiền gốc và lãi (Tiền lãi 10.000.000đồng). K thu lợi bất chính 13.452.100đồng.

2.5. Ngày 16-8-2023, vay 40.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.000.000đồng, phí hợp đồng vay 4.000.000đồng, hạn trả ngày 09-9-2023. Ngày 31-8-2023, anh Phạm Trường P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ số tiền gốc và lãi (Tiền lãi 10.000.000đồng). K thu lợi bất chính 13.452.100đồng.

2.6. Ngày 31-8-2023, vay 50.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng, phí hợp đồng vay 5.000.000đồng, hạn trả ngày 24-9-2023. Ngày 15-9-2023, anh Phạm Trường P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ số tiền gốc và lãi (Tiền lãi 12.500.000đồng). K thu lợi bất chính 16.815.125đồng.

2.7. Ngày 15-9-2023, vay 50.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng, phí hợp đồng vay 5.000.000đồng, hạn trả ngày 09-10-2023. Ngày 16-10-2023, anh Phạm Trường P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ số tiền gốc và lãi (Tiền lãi 12.500.000đồng). K thu lợi bất chính 16.815.125đồng.

2.8. Ngày 16-10-2023, vay 50.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng, phí hợp đồng vay 5.000.000đồng, hạn trả ngày 27-10-2023. Ngày 27-10-2023, K bị phát hiện về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nên anh Phạm Trường P mới trả được 11 ngày tiền góp, trong đó tiền lãi là 5.500.000đồng. K thu lợi bất chính 10.171.260đồng.

3. Anh Phạm Ngọc H (sinh năm 1992; trú tại tổ 2, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 04 lần, tổng số tiền vay 200.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K 44.500.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 2.739.500đồng, tiền lãi trái pháp luật 41.760.500đồng), phí hợp đồng vay 10.000.000 đồng. K thu lợi bất chính 51.760.500 đồng, trong đó anh Phạm Ngọc H đã trả đủ tiền gốc và lãi 03 lần vay và 01 lần vay hết thời hạn nhưng chưa trả đủ, cụ thể:

3.1. Ngày 27-7-2023, vay 50.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng, phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 20-8-2023. Ngày 17-8-2023, anh Phạm Ngọc H tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 12.500.000đồng). K thu lợi bất chính 14.315.125đồng.

3.2. Ngày 17-8-2023, vay 50.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng; phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 10-9-2023. Ngày 05-9-2023, anh Phạm Ngọc H tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 12.500.000đồng). K thu lợi bất chính 14.315.125đồng.

3.3. Ngày 05-9-2023, vay 50.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng; phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 29-9-2023, anh Phạm Ngọc H đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 12.500.000đồng). K thu lợi bất chính 14.315.125đồng.

3.4. Ngày 02-10-2023, vay 50.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng; phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 26-10-2023, anh Phạm Ngọc H đã trả 14 ngày tiền góp (Tiền lãi 7.000.000đồng). K thu lợi bất chính 8.815.125đồng.

4. Chị Nguyễn Thị Hà P (sinh năm 1977; trú tại tổ 4, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 05 lần, tổng số tiền vay 360.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K 72.000.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 4.602.360đồng, tiền lãi trái pháp luật 67.397.640đồng), phí hợp đồng vay 18.000.000đồng. K thu lợi bất chính 85.397.640đồng, trong đó chị Nguyễn Thị Hà P đã trả đủ tiền gốc và lãi 04 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn vay thì K bị phát hiện, cụ thể:

4.1. Ngày 17-8-2023, vay 50.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng, phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 10-9-2023. Ngày 31-8-2023, chị Nguyễn Thị Hà P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 12.500.000 đồng). K thu lợi bất chính 14.315.125đồng.

4.2. Ngày 31-8-2023, vay 50.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng, phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 24-9-2023. Ngày 15-9-2023, chị Nguyễn Thị Hà P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 12.500.000đồng). K thu lợi bất chính 14.315.125đồng.

4.3. Ngày 15-9-2023, vay 80.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 4.000.000đồng, phí hợp đồng vay 4.000.000đồng, hạn trả ngày 09-10-2023. Ngày 26-9-2023, chị Nguyễn Thị Hà P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 20.000.000đồng). K thu lợi bất chính 22.904.200đồng.

4.4. Ngày 26-9-2023, vay 80.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 4.000.000đồng, phí hợp đồng vay 4.000.000đồng, hạn trả ngày 20-10-2023. Ngày 09-10-2023, chị Nguyễn Thị Hà P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (tiền lãi 20.000.000đồng). K thu lợi bất chính 22.904.200đồng.

4.5. Ngày 09-10-2023, vay 100.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 5.000.000đồng, phí hợp đồng vay 5.000.000đồng, hạn trả ngày 02-11-2023. Ngày 27-10-2023, K bị phát hiện về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nên chị Nguyễn Thị Hà P mới trả 7 ngày tiền góp (Tiền lãi 7.000.000đồng). K thu lợi bất chính 10.958.990đồng.

5. Chị Hoàng Thị Thanh B (sinh năm 1996; trú tại phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 08 lần, tổng số tiền vay 45.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 11.142.858đồng (Tiền lãi hợp pháp 506.808đồng, tiền lãi trái pháp luật 10.636.050đồng), phí hợp đồng vay

3.000.000đồng. K thu lợi bất chính 13.636.050đồng, trong đó chị Hoàng Thị Thanh B đã trả đủ tiền gốc và lãi 07 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn vay thì K bị phát hiện, cụ thể:

5.1. Ngày 12-6-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 02-7-2023, chị Hoàng Thị Thanh B đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 3.484.941đồng.

5.2. Ngày 03-7-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 23-7-2023. Ngày 18-7-2023, chị Hoàng Thị Thanh B tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.742.471đồng.

5.3. Ngày 18-7-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 07-8-2023, chị Hoàng Thị Thanh B đã trả đủ tiền gốc và lãi (tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

5.4. Ngày 08-8-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 28-8-2023. Ngày 26-8-2023, chị Hoàng Thị Thanh B tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

5.5. Ngày 26-8-2023, vay 5.000.000 đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 15-9-2023. Ngày 13-9-2023, chị Hoàng Thị Thanh B tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

5.6. Ngày 13-9-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 03-10-2023. Ngày 26-9-2023, chị Hoàng Thị Thanh B tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

5.7. Ngày 26-9-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 16-10-2023. Ngày 11-10-2023, chị Hoàng Thị Thanh B tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

5.8. Ngày 11-10-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 31-10-2023. Ngày 27-10-2023, K bị phát hiện nên chị Hoàng Thị Thanh B mới trả 12 ngày tiền góp (Tiền lãi 742.857đồng). K thu lợi bất chính 946.286đồng.

6. Chị Nguyễn Thị Ngọc M (sinh năm 1987; trú tại tổ 3, phường N5, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 05 lần, tổng số tiền vay 60.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 14.361.905đồng (Tiề lãi hợp pháp 635.564đồng, tiền lãi trái pháp luật 13.726.341đồng), phí hợp đồng vay 3.000.000đồng. K đã thu lợi bất chính 16.726.341đồng, trong đó chị Nguyễn Thị Ngọc M đã trả đủ tiền gốc và lãi 04 lần vay, 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

6.1. Ngày 16-8-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000 đồng, hạn trả ngày 05-9-2023.

Ngày 03-9-2023, chị Nguyễn Thị Ngọc M tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 2.984.941đồng.

6.2. Ngày 03-9-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 23-9-2023. Ngày 15-9-2023, chị Nguyễn Thị Ngọc M tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 2.984.941đồng.

6.3. Ngày 15-9-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 05-10-2023. Ngày 01-10-2023, chị Nguyễn Thị Ngọc M tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 2.984.941đồng.

6.4. Ngày 01-10-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 21-10-2023. Ngày 12-10-2023, chị Nguyễn Thị Ngọc M tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 2.984.941đồng.

6.5. Ngày 12-10-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.200.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 01-11-2023. Ngày 27-10-2023, K bị phát hiện nên chị Nguyễn Thị Ngọc M mới trả 16 ngày tiền góp (Tiền lãi 3.961.905đồng). K thu lợi bất chính 4.786.577đồng

7. Chị Phạm Thị Quỳnh A (Sinh năm 1990; trú tại Thôn 3, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 03 lần, tổng số tiền vay 60.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K là 12.400.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 690.354đồng, tiền lãi trái pháp luật 11.709.646đồng), phí hợp đồng vay 6.000.000đồng. K thu lợi bất chính 17.709.646đồng, trong đó chị Phạm Thị Quỳnh A đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay, 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

7.1. Ngày 06-9-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 30-9-2023. Ngày 20-9-2023, chị Phạm Thị Quỳnh A tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.000.000đồng). K thu lợi bất chính 6.726.050đồng.

7.2. Ngày 20-9-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.030.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 14-10-2023, chị Phạm Thị Quỳnh A đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.000.000đồng). K thu lợi bất chính 6.726.050đồng.

7.3. Ngày 15-10-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 08-11-2023. Ngày 27-10-2023, K bị phát hiện nên chị Phạm Thị Quỳnh A mới trả 12 ngày tiền góp (Tiền lãi 2.400.000đồng). K thu lợi bất chính 4.257.546đồng.

8. Chị Đàm Thị Nhật P (sinh năm 1994; trú tại tổ 5, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) vay 02 lần, tổng số tiền vay 20.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K 3.600.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 273.495đồng, tiền lãi trái pháp luật 3.326.505đồng), phí hợp đồng vay 1.250.000đồng. K thu lợi bất chính 4.576.050đồng, trong đó chị Đàm Thị Nhật P đã trả đủ tiền gốc và lãi 01 lần vay và 01 lần vay đã hết thời hạn nhưng chưa trả đủ, cụ thể:

8.1. Ngày 27-6-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 500.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 21-7-2023. Ngày 07-7-2023, chị Đàm Thị Nhật P tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.500.000đồng). K thu lợi bất chính 3.363.025đồng.

8.2. Ngày 07-7-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 500.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 31-7-2023, chị Đàm Thị Nhật P mới trả 11 ngày tiền góp (Tiền lãi 1.100.000đồng). K thu lợi bất chính 1.213.025đồng.

9. Chị Cao Hoàng Kim T (sinh năm 1981; trú tại tổ 4, phường N5, thành phố G) vay 02 lần, tổng số tiền vay 40.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K 6.600.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 361.614đồng, tiền lãi trái pháp luật 6.238.386đồng), phí hợp đồng vay 3.000.000đồng. K thu lợi bất chính 9.238.386đồng, trong đó chị Cao Hoàng Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi 01 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

9.1. Ngày 01-10-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 25-10-2023. Ngày 20-10-2023, chị Cao Hoàng Kim T tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.000.000đồng). K thu lợi bất chính 6.726.050đồng.

9.2. Ngày 20-10-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 13-11-2023. Ngày 27-10-2023, K bị phát hiện nên chị Cao Hoàng Kim T mới trả 8 ngày tiền góp (Tiền lãi 1.600.000đồng). K thu lợi bất chính 2.512.336đồng.

10. Anh Phạm Út N (sinh năm 1990; trú tại thôn 3, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 03 lần, tổng số tiền vay 20.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 5.200.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 230.118đồng, tiền lãi trái pháp luật 4.969.882đồng), phí hợp đồng vay 1.250.000đồng. K thu lợi bất chính 6.219.882đồng, trong đó anh Phạm Út N đã trả đủ tiền gốc và lãi 03 lần vay, cụ thể:

10.1. Ngày 09-6-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 29-6-2023. Ngày 23-6-2023, anh Phạm Út N tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.742.471đồng.

10.2. Ngày 23-6-2023, vay 5.000.00đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 13-7-2023. Ngày 07-7-2023, anh Phạm Út N tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

10.3. Ngày 23-6-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 27-7-2023, anh Phạm Út N đã trả đủ số tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 2.984.941đồng

11. Chị Nguyễn Thị Bích H (sinh năm 1987; trú tại tổ 2, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 03 lần, tổng số tiền vay 35.000.000đồng, lãi suất 451%/năm, đã trả tiền lãi cho K 5.942.858đồng (Tiền lãi hợp pháp 402.707đồng, tiền lãi trái pháp luật 5.540.151đồng), phí hợp đồng vay

2.250.000đồng. K thu lợi bất chính 7.790.151đồng, trong đó chị H đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay và 01 lần vay đã hết thời hạn nhưng chưa trả đủ, cụ thể:

11.1. Ngày 09-9-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 29-9-2023. Ngày 21-9-2023, chị Nguyễn Thị Bích H tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 3.484.941đồng.

11.2. Ngày 21-9-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 11-10-2023. Ngày 30-9-2023, chị Nguyễn Thị Bích H tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 2.984.941đồng.

11.3. Ngày 30-9-2023, vay 15.000.000 đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 900.000đồng, phí hợp đồng vay 750.000đồng, hạn trả ngày 20-10-2023, chị Nguyễn Thị Bích H mới trả được 04 ngày tiền góp (Tiền lãi 742.857đồng). K thu lợi bất chính 1.320.269đồng

12. Chị Bùi Thị T (sinh năm 1994; trú tại tổ 5, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 02 lần, tổng số tiền vay 20.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K 2.900.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 164.370đồng, tiền lãi trái pháp luật 2.735.630đồng), phí hợp đồng vay 2.000.000đồng. K thu lợi bất chính 4.735.630đồng, trong đó chị Bùi Thị T đã trả đủ tiền gốc và lãi 01 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

12.1. Ngày 10-10-2023, vay 10.000.00đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 500.000 đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 03-11-2023. Ngày 23-10-2023, chị Bùi Thị T tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.500.000đồng). K thu lợi bất chính 3.363.025đồng.

12.2. Ngày 23-10-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 500.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 16-11-2023. Ngày 27-10-2023, K bị phát hiện nên chị Bùi Thị T mới trả 4 ngày tiền góp (Tiền lãi 400.000đồng). K thu lợi bất chính 1.372.605đồng.

13. Chị Vũ Thị T1 (sinh năm 1980; trú tại tổ 6, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 03 lần, tổng số tiền vay 15.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K 3.550.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 205.462đồng, tiền lãi trái pháp luật 3.344.538đồng), phí hợp đồng vay 1.000.000đồng. K thu lợi bất chính 4.344.538đồng, trong đó chị Vũ Thị T1 đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay và 01 lần vay đã hết thời hạn nhưng chưa trả đủ, cụ thể:

13.1. Ngày 30-7-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 250.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 23-8-2023. Ngày 15-8-2023, chị Vũ Thị T1 tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.250.000đồng). K thu lợi bất chính 1.681.513đồng.

13.2. Ngày 15-8-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 250.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 08-9-2023. Ngày 30-8-2023, chị Vũ Thị T1 tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.250.000đồng). K thu lợi bất chính 1.431.513đồng.

13.3. Ngày 30-8-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 250.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 23-9-2023, chị Vũ Thị T1 chỉ đóng được 21 ngày (Tiền lãi 1.050.000đồng). K thu lợi bất chính 1.231.513đồng.

14. Chị Nguyễn Thị Ngọc H (sinh năm 1998; trú tại tổ 3, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông): Ngày 25-10-2023 vay K 15.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 900.000đồng, phí hợp đồng vay 1.500.000đồng, hạn trả ngày 14-11-2023. Chị Nguyễn Thị Ngọc H trả được 03 ngày tiền góp là 2.700.000đồng, trong đó 2.142.857đồng tiền gốc và 557.143đồng tiền lãi (Tiền lãi hợp pháp 24.656đồng, tiền lãi trái pháp luật 532.487đồng). K thu lợi bất chính 2.032.487đồng.

15. Anh Vương Tấn P (sinh năm 1982; trú tại thôn 2, xã Đ, huyện Đ3, tỉnh Đắk Nông): Ngày 21-10-2023 vay K 30.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.500.00đồng, phí hợp đồng vay 3.000.000đồng, hạn trả ngày 14-11-2023. Vương Tấn P mới trả được 07 ngày tiền góp là 2.700.000đồng, gồm 2.142.857đồng tiền gốc và 2.100.00đồng tiền lãi (Tiền lãi hợp pháp 115.059đồng, tiền lãi trái pháp luật 1.984.941đồng). K thu lợi bất chính 4.984.941đồng.

16. Chị Nguyễn Thị L (sinh năm 1966; trú tại tổ 1, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 03 lần, tổng số tiền vay 15.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 3.652.381đồng (Tiền lãi hợp pháp 172.589đồng, tiền lãi trái pháp luật 3.479.792đồng), phí hợp đồng vay 1.000.000đồng. K thu lợi bất chính 4.479.792đồng, trong đó chị Nguyễn Thị L đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay và 01 lần vay đã hết thời hạn nhưng chưa trả đủ, cụ thể:

16.1. Ngày 17-6-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng; phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 07-7-2023. Ngày 29-6-2023, chị Nguyễn Thị L tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.742.471đồng.

16.2. Ngày 29-6-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 19-7-2023. Ngày 18-7-2023, chị Nguyễn Thị L tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

16.3. Ngày 18-7-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 07-8-2023, chị Nguyễn Thị L mới đóng 17 ngày tiền góp (Tiền lãi 1.052.381đồng). K thu lợi bất chính 1.244.851đồng.

17. Anh Đỗ Văn D (sinh năm 1996; trú tại thị trấn K, huyện Đ3, tỉnh Đắk Nông) vay 05 lần, tổng số tiền vay 185.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 39.742.857đồng (Tiền lãi hợp pháp 1.758.759đồng, tiền lãi trái pháp luật 37.984.098đồng), phí hợp đồng vay 18.500.000đồng. K thu lợi bất chính 56.484.09đồng, trong đó anh Đỗ Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi 04 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

17.1. Ngày 08-9-2023, vay 25.000.00đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.500.000đồng; phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 28-9-2023. Anh Đỗ Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 6.500.000đồng). K thu lợi bất chính 8.712.353đồng.

17.2. Ngày 18-9-2023, vay 35.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 2.100.000đồng, phí hợp đồng vay 3.500.000đồng, hạn trả ngày 08-10-

2023. Anh Đỗ Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 9.100.000đồng). K thu lợi bất chính 12.197.294đồng.

17.3. Ngày 02-10-2023, vay 35.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 2.100.000đồng, phí hợp đồng vay 3.500.000đồng, hạn trả ngày 22-10-2023. Anh Đỗ Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 9.100.000đồng). K thu lợi bất chính 12.197.294đồng.

17.4. Ngày 12-10-2023, vay 45.000.00 đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 2.700.000đồng, phí hợp đồng vay 4.500.000đồng, hạn trả ngày 01-11-2023. Anh Đỗ Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 11.700.000đồng). K thu lợi bất chính 15.682.235đồng.

17.5. Ngày 22-10-2023, vay 45.000.000 đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 2.700.000đồng, phí hợp đồng vay 4.500.000đồng, hạn trả ngày 11-11-2023. Anh Đỗ Văn D mới trả 06 ngày tiền góp (Tiền lãi 3.342.857đồng). K thu lợi bất chính 7.694.924đồng.

18. Anh Hồ Phong D (sinh năm 1991; trú tại thôn 5, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông) vay 09 lần, tổng số tiền vay 90.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 21.419.048đồng (Tiền lãi hợp pháp 947.867đồng, tiền lãi trái pháp luật 20.471.181đồng), phí hợp đồng vay 7.400.000đồng. K thu lợi bất chính 27.871.181đồng, trong đó anh Hồ Phong D đã trả đủ tiền gốc và lãi 08 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể

18.1. Ngày 12-7-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay là 1.000.000đồng, hạn trả ngày 01-8-2023. Anh Hồ Phong D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 3.484.941đồng.

18.2. Ngày 25-7-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 800.000đồng, hạn trả ngày 14-8-2023. Anh Hồ Phong D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 3.284.941đồng.

18.3. Ngày 04-8-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 800.000đồng, hạn trả ngày 24-8-2023. Anh Hồ Phong D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 3.284.941đồng.

18.4. Ngày 18-8-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 800.000đồng, hạn trả ngày 07-9-2023. Anh Hồ Phong D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 3.284.941đồng.

18.5. Ngày 01-9-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng; phí hợp đồng vay là 800.000đồng, hạn trả đến ngày 21-9-2023. Anh Hồ Phong D đã trả đủ số tiền gốc và lãi, trong đó tiền lãi là 2.600.000đồng, đã thu lợi bất chính số tiền 3.284.941đồng.

18.6. Ngày 14-9-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 800.000đồng, hạn trả ngày 04-10-2023. Anh Hồ Phong D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 3.284.941đồng.

18.7. Ngày 28-9-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 800.000đồng, hạn trả ngày 18-10-2023.

Anh Hồ Phong D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 3.284.941đồng.

18.8. Ngày 10-10-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 800.000đồng, hạn trả ngày 30-10-2023. Anh Hồ Phong D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.600.000đồng). K thu lợi bất chính 3.284.941đồng.

18.9. Ngày 23-10-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 800.000đồng, hạn trả ngày 12-11-2023. Anh Hồ Phong D mới trả được 05 ngày tiền góp (Tiền lãi 619.048 đồng). K thu lợi bất chính 1.325.905đồng.

19. Anh Nguyễn Kim T (sinh năm 1989; trú tại tổ dân phố 5, phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 11 lần, tổng số tiền vay 55.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 13.433.333đồng (Tiền lãi hợp pháp 610.909đồng, tiền lãi trái pháp luật 12.822.425đồng), phí hợp đồng vay 4.700.000đồng. K thu lợi bất chính 17.522.425đồng, trong đó anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi 10 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện,cụ thể:

19.1. Ngày 15-6-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 05-7-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.742.471đồng.

19.2. Ngày 29-6-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 19-7-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.742.471đồng.

19.3. Ngày 11-7-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 31-7-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.00đồng). K thu lợi bất chính 1.742.471đồng.

19.4. Ngày 25-7-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 400.000đồng, hạn trả ngày 14-8-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.642.471đồng.

19.5. Ngày 05-8-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 400.00đồng, hạn trả ngày 25-8-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.642.471đồng.

19.6. Ngày 20-8-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 400.000đồng, hạn trả ngày 09-9-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.642.471đồng.

19.7. Ngày 31-8-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 400.000đồng, hạn trả ngày 20-9-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000 đồng). K thu lợi bất chính 1.642.471đồng.

19.8. Ngày 11-9-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 400.000đồng, hạn trả ngày 01-10-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.642.471đồng.

19.9. Ngày 23-9-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay là 400.000đồng, hạn trả ngày 13-10-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.642.471đồng.

19.10. Ngày 04-10-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 400.000đồng, hạn trả ngày 24-10-2023. Anh Nguyễn Kim T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.642.471đồng.

19.11. Ngày 15-10-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 400.000đồng, hạn trả ngày 04-11-2023. Anh Nguyễn Kim T mới trả 07 ngày tiền góp (Tiền lãi 433.333đồng). K thu lợi bất chính 797.720đồng.

20. Chị Vũ Thị X (sinh năm 1961; trú tại thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông): Ngày 09-09-2023 vay K số tiền 5.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng. Đến ngày 29-9-2023, chị Vũ Thị X đã trả đủ 6.300.000đồng, trong đó 5.000.000đồng tiền gốc và 1.300.000đồng tiền lãi (Tiền lãi hợp pháp 57.530đồng, tiền lãi trái pháp luật 1.242.470đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

21. Chị Đặng Minh T (sinh năm 1988; trú tại tổ 3, phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 05 lần, tổng số tiền vay 100.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K 23.800.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 1.325.918đồng, tiền lãi trái pháp luật 22.474.082đồng), phí hợp đồng vay 10.000.000đồng. K thu lợi bất chính 32.474.082đồng, trong đó chị Đặng Minh T đã trả đủ tiền gốc và lãi 04 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

21.1. Ngày 20-7-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 13-8-2023. Chị Đặng Minh T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.000.000đồng). K thu lợi bất chính 6.726.050đồng.

21.2. Ngày 04-8-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 28-8-2023. Chị Đặng Minh T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.000.000đồng). K thu lợi bất chính 6.726.050đồng.

21.3. Ngày 25-8-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 18-9-2023. Chị Đặng Minh T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.000.000đồng). K thu lợi bất chính 6.726.050đồng.

21.4. Ngày 14-9-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 08-10-2023. Chị Đặng Minh T tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.000.000đồng). K thu lợi bất chính 6.726.050đồng.

21.5. Ngày 07-10-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 31-10-2023. Chị Đặng Minh T mới trả 19 ngày tiền góp (Tiền lãi 3.800.000 đồng). K thu lợi bất chính 5.569.882 đồng

22. Chị H'M (sinh năm 1977; trú tại tổ 1, phường N4, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 12 lần, tổng số tiền vay 60.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 14.857.143đồng (Tiền lãi hợp pháp 679.396đồng, tiền lãi trái pháp luật 14.177.747đồng), phí hợp đồng vay 3.250.000đồng. K thu lợi bất chính 17.427.747đồng, trong đó chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi 11 lần vay, 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

22.1. Ngày 16-6-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 06-7-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.742.471đồng.

22.2. Ngày 26-6-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 16-7-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000 đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

22.3. Ngày 07-7-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 27-7-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471 đồng.

22.4. Ngày 16-7-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 05-8-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

22.5. Ngày 27-7-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 16-8-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

22.6. Ngày 05-8-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 25-8-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

22.7. Ngày 16-8-2023, vay 5.000.000 đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000 đồng; phí hợp đồng vay 250.000 đồng, hạn trả ngày 05-9-2023; chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

22.8. Ngày 25-8-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 14-9-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

22.9. Ngày 09-9-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 29-9-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471 đồng.

22.10. Ngày 18-9-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 08-10-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

22.11. Ngày 27-9-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 17-10-2023. Chị H'M đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

22.12. Ngày 11-10-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000 đồng, hạn trả ngày 31-10-2023. Chị H'M mới trả 9 ngày tiền góp (Tiền lãi 557.143đồng). K thu lợi bất chính 760.571đồng.

23. Chị Phan Thị Â (sinh năm 1967; trú tại xã Đ1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 04 lần, tổng số tiền vay 25.000.000đồng, lãi suất từ 365%/năm đến 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 5.519.048đồng (Tiền lãi hợp pháp 279.429đồng, tiền lãi trái pháp luật 5.239.619đồng), phí hợp đồng vay 1.250.000đồng. K thu lợi bất chính 6.489.619đồng, trong đó chị Phan Thị Â đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay, 01 lần vay đã hết thời hạn nhưng chưa trả đủ và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

23.1. Ngày 25-9-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 15-10-2023. Chị Phan Thị Â đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

23.2. Ngày 30-9-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 500.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 24-10-2023, chị Phan Thị Â trả được 23 ngày tiền góp (Tiền lãi 2.300.000đồng). K thu lợi bất chính 2.663.025đồng.

23.3. Ngày 06-10-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 26-10-2023. Chị Phan Thị Â đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.492.471đồng.

23.4. Ngày 18-10-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 07-11-2023. Chị Phan Thị Â mới trả 10 ngày tiền góp (Tiền lãi 619.048đồng). K thu lợi bất chính 841.653đồng.

24. Anh Lê Văn T (sinh năm 2000; trú tại bon B, xã Đ, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk nông): Ngày 05-7-2023, vay K số tiền 25.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.500.000đồng, phí hợp đồng vay 2.500.000đồng, hạn trả ngày 25-7-2023. Anh Lê Văn T mới trả 3 ngày tiền góp (Tiền lãi 928.572đồng). K thu lợi bất chính 3.140.924đồng.

25. Chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1990; trú tại tổ 2, thị trấn K, huyện Đ3, tỉnh Đắk Nông) vay 02 lần, tổng số tiền vay 10.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 2.600.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 115.059đồng, tiền lãi trái pháp luật 2.484.941đồng), phí hợp đồng vay 1.000.000đồng. K thu lợi bất chính 3.484.941đồng, trong đó chị Nguyễn Thị H đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay, cụ thể:

25.1. Ngày 15-8-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 04-9-2023. Chị Nguyễn Thị H đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.742.471đồng.

25.2. Ngày 03-9-2023, vay 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 23-9-2023. Chị Nguyễn Thị H đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.300.000đồng). K thu lợi bất chính 1.742.471đồng.

26. Chị Trần Thị N (sinh năm 1986; trú tại xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông): Ngày 13-7-2023, vay K số tiền 20.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 1.400.000đồng, hạn trả ngày 02-8-2023. Chị Trần Thị N mới trả 23 ngày tiền góp (Tiền lãi 4.600.000đồng). K thu lợi bất chính 5.726.050đồng.

27. Anh Lê Việt H (sinh năm 1983; trú tại tổ 3, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 02 lần, tổng số tiền vay 40.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho K 10.400.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 460.236đồng, tiền lãi trái pháp luật 9.939.764đồng), phí hợp đồng vay 3.000.000đồng. K thu lợi bất chính 12.939.764đồng, trong đó anh Lê Việt H đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay, cụ thể:

27.1. Ngày 24-7-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.200.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 13-8-2023. Anh Lê Việt H đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.200.000đồng). K thu lợi bất chính 6.969.882đồng.

27.2. Ngày 12-8-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.200.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 01-9-2023. Anh Lê Việt H đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.200.000đồng). K thu lợi bất chính 6.969.882đồng.

28. Anh Phạm Văn D (sinh năm 1977; trú tại thôn Đ, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 05 lần, tổng số tiền vay 170.000.000đồng, lãi suất 634,4%/năm, đã trả tiền lãi cho K 48.492.857đồng (Tiền lãi hợp pháp 1.956.003đồng, tiền lãi trái pháp luật 46.536.854đồng), phí hợp đồng vay 6.300.000đồng. K thu lợi bất chính 52.836.854đồng, trong đó anh Phạm Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi 04 lần vay và 01 lần vay đã hết thời hạn nhưng chưa trả đủ, cụ thể:

28.1. Ngày 09-6-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.300.000đồng, phí hợp đồng vay 1.500.000đồng, hạn trả ngày 29-6-2023. Anh Phạm Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 7.300.000đồng). K thu lợi bất chính 8.569.882đồng.

28.2. Ngày 19-6-2023, vay 30.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.950.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 09-7-2023. Anh Phạm Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 10.950.000đồng). K thu lợi bất chính 11.604.823đồng.

28.3. Ngày 30-6-2023, vay 30.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.950.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 20-7-2023. Anh Phạm Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 10.950.000đồng). K thu lợi bất chính 11.604.823đồng.

28.4. Ngày 11-7-2023, vay 30.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 1.950.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 31-7-2023. Anh Phạm Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 10.950.000đồng). K thu lợi bất chính 11.604.823đồng.

28.5. Ngày 23-7-2023, vay 60.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 3.900.000đồng, phí hợp đồng vay 1.800.000đồng, hạn trả ngày 12-8-2023. Anh Phạm Văn D mới trả 8 ngày tiền góp (Tiền lãi 8.342.857đồng). K thu lợi bất chính 9.452.503đồng.

29. Anh Thái Văn D (sinh năm 1994; trú tại tổ 3, phường N5, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 03 lần, tổng số tiền vay 60.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho K 14.400.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 821.850đồng, tiền lãi trái pháp luật 13.578.150đồng), phí hợp đồng vay 4.000.000đồng. K thu lợi bất chính 17.578.150đồng, trong đó anh Thái Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay và còn 01 lần vay chưa hết thời hạn thì K bị phát hiện, cụ thể:

29.1. Ngày 26-8-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 2.000.000đồng, hạn trả ngày 29-9-2023. Anh Thái Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.000.000đồng). K thu lợi bất chính 6.726.050đồng.

29.2. Ngày 14-9-2023, vay 20.000.000 đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 08-10-2023. Anh Thái Văn D đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 5.000.000đồng). K thu lợi bất chính 5.726.050đồng.

29.3. Ngày 05-10-2023, vay 20.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 1.000.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 29-10-2023. Anh Thái Văn D mới trả được 22 ngày tiền góp (Tiền lãi 4.400.000đồng). K thu lợi bất chính 5.126.050đồng.

III. Từ giữa tháng 9 năm 2023 đến ngày 27-10-2023, Đào Văn C đã sử dụng số tiền 69.550.000đồng để cho 11 người vay 14 lượt, thu lợi bất chính số tiền 33.683.386đồng, cụ thể:

1. Chị Phạm Thị D (sinh năm 1973; trú tại tổ 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông): Ngày 18-9-2023, vay C số tiền 10.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng 1.000.000đồng. Đến ngày 08-10-2023, chị Phạm Thị D đã trả đủ tiền gốc và lãi. C thu lợi bất chính 3.484.091đồng.

2. Chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1996; trú tại thôn 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông): Ngày 18-9-2023, vay C số tiền 50.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, trả góp trong 32 ngày, mỗi ngày 2.500.000đồng, hạn trả ngày 12-10-2023. Chị Nguyễn Thị T mới trả 16 ngày tiền góp 41.500.000đồng, gồm 33.500.000đồng tiền gốc và 8.000.000đ tiền lãi (Tiền lãi hợp pháp 684.875đồng, tiền lãi trái pháp luật 7.315.125đồng). C thu lợi bất chính 7.315.125đồng.

3. Chị Vũ Thị T (sinh năm 1977; trú tại tổ 3, phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông): Ngày 23-9-2023, vay C số tiền 5.000.000đồng; lãi suất 319,4%/năm, trả góp trong 32 ngày, mỗi ngày 200.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng. Đến ngày 24-10-2023, chị Vũ Thị T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền

lãi hợp pháp 87.664đồng, tiền lãi trái pháp luật 1.312.336đồng). C thu lợi bất chính 1.562.336đồng.

4. Chị Vũ Thị G (sinh năm 1966; trú tại tổ 3, phường N2, thành phố G, tỉnh Đắk Nông): Ngày 23-9-2023, vay C số tiền 10.000.000đồng, trả góp trong 32 ngày, mỗi ngày 400.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng. Ngày 22-10-2023, chị Vũ Thị G đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi hợp pháp 175.328đồng, tiền lãi trái pháp luật 2.624.672đồng). C thu lợi bất chính 3.124.672đồng.

5. Chị Trần Thị Mỹ T (sinh năm 1993; trú tại thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông): Ngày 24-9-2023, vay C số tiền 5.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 300.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 14-10-2023. Chị Trần Thị Mỹ T đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi hợp pháp 57.530đồng, tiền lãi trái pháp luật 1.742.470đồng). C thu lợi bất chính 1.742.470đồng.

6. Chị Nguyễn Thị X (sinh năm 2000; trú tại thôn 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông): Ngày 24-9-2023, vay C số tiền 10.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 500.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 18-10-2023. Chị Nguyễn Thị X mới trả 20 ngày tiền góp là 10.000.000đồng, gồm 8.000.000đồng tiền gốc và 2.000.000đồng tiền lãi (tiền lãi hợp pháp 136.975đồng, tiền lãi trái pháp luật 1.863.025đồng). C thu lợi bất chính 2.863.025đồng.

7. Anh Hồ Trần C (sinh năm 1996; trú tại tổ 6, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 03 lần, tổng số tiền vay 18.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, đã trả tiền lãi cho C 3.714.286đồng (tiền lãi hợp pháp 164.370đồng, tiền lãi trái pháp luật 4.949.916đồng), phí hợp đồng vay 1.400.000 đồng. C thu lợi bất chính 4.949.916đồng, trong đó anh Hồ Trần C đã trả đủ tiền gốc và lãi 02 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì C bị phát hiện, cụ thể:

7.1. Ngày 28-9-2023, vay 6.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 360.000đồng, phí hợp đồng vay 600.000đồng, hạn trả ngày 18-10-2023. Anh Hồ Trần C đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.560.000đồng). C thu lợi bất chính 2.090.965đồng.

7.2. Ngày 10-10-2023, vay 6.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 360.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 30-10-2023. Ngày 20-10-2023, anh Hồ Trần C tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 1.560.000đồng). C thu lợi bất chính 1.990.965đồng.

7.3. Ngày 20-10-2023, vay 6.000.000đồng, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 360.000đồng, phí hợp đồng vay 300.000đồng, hạn trả ngày 09-11-2023. Anh Hồ Trần C mới trả 8 ngày tiền góp (Tiền lãi 594.286 đồng). C thu lợi bất chính 867.987đồng.

8. Chị Mã Thị Thanh T (sinh năm 1997; trú tại tổ 10, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông) vay 02 lần, tổng số tiền vay 20.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, đã trả tiền lãi cho C 3.500.000đồng (Tiền lãi hợp pháp 179.224đồng, tiền lãi trái pháp luật 4.802.756đồng), phí hợp đồng vay 1.500.000đồng. C thu lợi bất chính 4.802.756đồng, trong đó chị Mã Thị Thanh T đã trả đủ tiền gốc và lãi 01 lần vay và 01 lần vay chưa hết thời hạn thì C bị phát hiện, cụ thể:

8.1. Ngày 29-9-2023, vay số tiền 10.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 500.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 23-10-

2023. Ngày 17-10-2023, chị Mã Thị Thanh T tiếp tục vay khoản vay mới nên đã trả đủ tiền gốc và lãi (Tiền lãi 2.500.000đồng). C thu lợi bất chính 3.363.025đồng.

8.2. Ngày 17-10-2023, vay 10.000.000đồng, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 500.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 10-11-2023. Chị Mã Thị Thanh T mới trả 10 ngày tiền góp (Tiền lãi 1.000.000đồng). C thu lợi bất chính 1.439.731đồng.

9. Anh Vũ Hữu T (sinh năm 1995; trú tại thôn 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông): Ngày 30-9-2023, vay C số tiền 10.000.000đồng, lãi suất 451,9%/năm, trả góp trong 21 ngày, mỗi ngày 600.000đồng, phí hợp đồng vay 1.000.000đồng, hạn trả ngày 20-10-2023. Anh Vũ Hữu T mới trả 03 ngày tiền góp là 1.800.000đ, gồm 1.428.571đồng tiền gốc và 371.429đồng tiền lãi (Tiền lãi hợp pháp 115.059đồng, tiền lãi trái pháp luật 256.370đồng). C thu lợi bất chính 1.256.370đồng.

10. Chị Vũ Thị X (sinh năm 1961; trú tại thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông): Ngày 03-10-2023, vay C số tiền 5.000.000đồng, lãi suất 319,4%/năm, trả góp trong 32 ngày, mỗi ngày 200.000đồng, phí hợp đồng vay 250.000đồng, hạn trả ngày 03-11-2023. Chị Vũ Thị X mới trả 21 ngày tiền góp là 4.200.000đồng, gồm 3.281.250đồng tiền gốc và 918.750đồng tiền lãi (Tiền lãi hợp pháp 68.488đồng, tiền lãi trái pháp luật 850.262đồng). C thu lợi bất chính 1.100.262đồng.

11. Anh Vũ Văn Đ (sinh năm 1990; trú tại tổ 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông): Ngày 04-10-2023, vay C số tiền 5.000.000đồng, lãi suất 365%/năm, trả góp trong 25 ngày, mỗi ngày 250.000đồng, phí hợp đồng vay 500.000đồng, hạn trả ngày 28-10-2023. Anh Vũ Văn Đ mới trả 21 ngày tiền góp là 5.250.000đồng, gồm 4.200.000đồng tiền gốc và 1.050.000đồng tiền lãi (Tiền lãi hợp pháp 68.488đồng, tiền lãi trái pháp luật 981.512đồng). C thu lợi bất chính 1.481.512đồng.

IV. Đối với B và T1 cùng đi với K và C đến gặp một số người vay để đòi tiền nhưng B và T1 không biết việc K và C cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự và không tham gia vào việc cho vay hay đòi tiền. Ngoài ra, quá trình khai thác ứng dụng quản lý tiền vay của bị cáo K thể hiện K còn lưu thông tin về những người vay gồm: Phi H, Nguyen Hoai V, Trang N, Ngọc C, D 104; Cô Diên K ab; Cô T Chu Văn An; Lê Thị V; Nguyễn Thanh T; Nguyễn Văn H, Thanh (V), T Kiến Đức, H X, Nguyễn Thị H nhưng hiện chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của K đối với những người nêu trên. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách các nội dung nêu trên để tiếp tục làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

V. Về vật chứng, đồ vật, tài liệu tạm giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã thu giữ:

1. Thu giữ của Đào Văn K: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE số IMEI 3539.9110.3247.634, gắn sim số 0976.621.286; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE số IMEI 3592.3673.9439.807, gắn sim số 0944.263.619; 01 (một) giấy vay nợ không đề ngày ký tên Lê Văn T; 01 (một) giấy vay tiền đề ngày 15-9-2023 ký tên người vay Nguyễn Thị Hà P; 01 (một) giấy đề ngày 27-9-2023 ký tên Trần Thị Bích K; 01 (một) giấy không đề ngày ký tên Phạm Ngọc H; 02 giấy

phép lái xe mang tên Ngô Anh T và Nguyễn Thị Bích H; 14 căn cước công dân mang tên Hồ Phong D, Vương Tấn P, Bùi Thị T, Lê Văn T, Cao Hoàng Kim T, Đỗ Văn D, H'M, Phan Thị Â, Nguyễn Thị Huyền T, Phan Thị Hằng N, H'T, Nguyễn Quang V, Đàm Thị Nhật P và Trần Thị Bích K; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Thanh B; 01 thẻ y tế mang tên Trần Thị Bích K; 04 giấy khai sinh mang tên Phạm Trần Đ, Nguyễn Phương Như Y, Tôn Ngọc Khải V và Vũ Thị T; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hà Thị Thùy D.

2. Thu giữ của Đào Văn C: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE số IMEI 3539.2010.9252.678; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE số IMEI 3553.9908.3015.179, gắn sim số 0339.631.218; 01 (một) giấy kẻ ô ly có nội dung vay tiền giữa Hồ Trần C và Đào Văn C đề ngày 28-9-2023; 01 (một) giấy ô ly có nội dung vay tiền giữa Mã Thị Thanh T và Đào Văn C đề ngày 29-9-2023; 01 (một) giấy ô ly có nội dung vay tiền giữa Vũ Văn Đức và Đào Văn Cương đề ngày 04-10-2023; 01 (một) giấy ô ly có nội dung vay tiền giữa Vũ Thị T và Đào Văn C đề ngày 23-9-2023; 01 (một) giấy ô ly có nội dung vay tiền giữa Nguyễn Thị X và Đào Văn C đề ngày 24-9-2023; 01 (một) giấy ô ly có nội dung vay tiền giữa Vũ Thị X và Đào Văn C đề ngày 03-10-2023; 01 giấy phép lái xe mang tên Hồ Trần C; 03 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị T, Vũ Văn Đ và Mã Thị Thanh T; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị X.

3. Ngày 13-11-2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số: 31/QĐ-CSHS về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu tạm giữ là 01 Chứng minh nhân dân, 01 giấy đăng ký xe máy, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 04 giấy khai sinh, 05 giấy phép lái xe, 17 căn cước công dân nêu trên cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

VI. Cáo trạng số: 11/CT-VKSĐN-P1 ngày 22-01-2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, đã truy tố bị cáo Đào Văn K về tội *"cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"* quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Đào Văn C về tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"* quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự

1. Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông truy tố là đúng, không oan.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đào Văn K và Đào Văn C phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*.

2.1. Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Văn K từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Văn C 80.000.000đồng đến 100.000.000đồng.

2.3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015: Truy thu số tiền các bị cáo K và C sử dụng cho vay và số tiền lãi tương ứng mức cao nhất theo quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự đã thu của người vay sung ngân sách Nhà nước. Buộc các bị cáo K và C trả lại số tiền thu lợi bất chính của người vay, gồm tiền lãi và phí hợp đồng vay trái pháp luật.

3. Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Chị Nguyễn Thị Ngọc M, chị Phạm Thị Quỳnh A, chị Đàm Thị Nhật P, chị Bùi Thị T, chị Nguyễn Thị Ngọc H, anh Vương Tấn P, anh Đỗ Văn D, anh Nguyễn Kim T, chị Vũ Thị X, chị Đặng Minh T, chị H'M, chị Phan Thị Â, anh Lê Văn T, anh Lê Việt H, anh Phạm Văn D, anh Thái Văn D, chị Phạm Thị D, chị Trần Thị Mỹ T, chị Vũ Thị G, chị Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị X, anh Vũ Hữu T đều vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, đồng thời những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ.

[3]. Lời khai nhận của các bị cáo Đào Văn K và Đào Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (người vay tiền của các bị cáo), tài liệu sao kê tài khoản quản lý hoạt động cho vay của K và C trên ứng dụng của trang web www.1.cash.info, tài liệu sao kê lịch sử giao dịch ngân hàng và tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử đã có đầy đủ căn cứ để kết luận:

[3.1]. Từ tháng 6 năm 2023 đến ngày 27-10-2023 Đào Văn K đã sử dụng số tiền 245.550.000đồng và số tiền lãi phát sinh cho 29 người vay với 116 lượt, với mức lãi suất từ 365%/năm đến 634,4%/năm, vượt quá 05 lần trở lên mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự (20%/năm), ngoài ra người vay còn phải chịu chi phí làm thủ tục hợp đồng vay từ 5% đến 10% tổng số tiền vay, đã thu lợi bất chính số tiền 623.613.876đồng (lần vay thu lợi bất chính nhiều nhất 22.904.200đồng, ít nhất 841.653đồng). Từ tháng 9-2023 đến ngày 27-10-2023, Đào Văn C cũng với mức lãi suất và thu phí hợp đồng như của K, đã sử dụng số tiền 69.550.000đồng và tiền lãi phát sinh cho 11 người vay với 14 lượt, đã thu lợi bất chính số tiền 33.683.386đồng (lần vay thu lợi bất chính nhiều nhất 7.315.125đồng, ít nhất 867.986đồng). Do đó, hành vi của Đào Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông truy tố về tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"* quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự và Đào Văn C bị truy tố về tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"* quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, cụ thể:

"1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lợi bất

chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội mà thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

[3.2]. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình s ự: Bị cáo K có nhân thân tốt; các lần cho vay đều thu lợi bất chính dưới 30.000.000đồng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo C có nhân thân xấu: Bản án hình sự số: 17/2020/HS-PT ngày 23-4-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội *"Cố ý gây thương tích"* (đã được xóa án tích) nên không được áp dụng tình tiết *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 Nghị Quyết số: 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24-4-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cụ thể: *"Được coi là phạm tội lần đầu và có thể xem xét nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Trước đó chưa phạm tội lần nào"*. Đồng thời, sau khi phạm tội các bị cáo K và C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã đầu thú; ngoài ra, bị cáo C đã tự nguyện trả lại số tiền thu lợi bất chính cho người vay là anh Vũ Văn Đ, anh Hồ Trần C, chị Vũ Thị T, chị Mã Thị Thanh T và được người vay có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên các bị cáo K và C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Song, bị cáo K cho nhiều người vay với nhiều lượt vay, thu lợi bất chính với số tiền lớn (623.613.876đồng) và bị cáo là lao động tự do, sử dụng tiền lãi thu được làm nguồn thu nhập.

[3.3]. Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, theo nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị quyết số: 01/2021/NQ-HTTP ngày 20-12-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cụ thể: Đối với bị cáo K cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian, đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Đối với bị cáo C cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền với mức thấp của khung hình phạt quy định tại khoản 01 Điều 201 của Bộ luật hình sự.

[4]. Đối với B và T1 cùng đi với K và C đến gặp một số người vay để đòi tiền nhưng B và T1 không biết việc K và C cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự và không tham gia vào việc cho vay hay đòi tiền. Ngoài ra, quá trình khai thác ứng dụng quản lý tiền vay của bị cáo Khắc thể hiện Khắc còn lưu thông tin về những người vay gồm: Phi H, Nguyen Hoai V, Trang N, Ngọc C, D 104; Cô Diên K ab; Cô T Chu Văn An; Lê Thị V; Nguyễn Thanh T; Nguyễn Văn H, T (V), T Kiến Đức, H X, Nguyễn Thị H nhưng hiện chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi

phạm tội của Khắc đối với những người nêu trên. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách ra để tiếp tục làm rõ, trường hợp có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 5 Nghị quyết số: 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20-12-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cụ thể: Truy thu khoản tiền người phạm tội sử dụng để cho vay, tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự đã thu của người vay; trả lại cho người vay tiền thu lợi bất chính người phạm tội thực tế đã thu.

[5.1]. Quá trình điều tra xác định bị cáo K sử dụng số tiền gốc 245.550.000đồng để cho vay lãi nặng, thu lãi hợp pháp 25.872.000đồng và thu lợi bất chính 623.613.876đồng; bị cáo C sử dụng số tiền gốc 69.550.000đồng để cho vay lãi nặng, thu lãi hợp pháp 1.871.000đồng và thu lợi bất chính 33.683.386đồng. Các bị cáo sử dụng số tiền gốc và lãi phát sinh để tiếp tục các khoản cho vay tiếp theo, tuy nhiên đến ngày các bị cáo bị phát hiện (ngày 27-10-2023), còn một số khoản tiền gốc người vay chưa trả cho các bị cáo (số tiền đã nhận trừ số tiền gốc thực tế đã trả) nên cần phải truy thu từ người vay số tiền này sung ngân sách Nhà nước, cụ thể: Chị Nguyễn Thị Hà P 36.500.000đồng, anh Phạm Ngọc H 13.000.000đồng, chị Trần Thị Bích K 8.676.000đồng, chị Hoàng Thị Thanh B 858.000đồng, chị Nguyễn Thị Ngọc M 3.132.000đồng, chị Phạm Thị Quỳnh A 8.400.000đồng, chị Đàm Thị Nhật P 4.100.000đồng, chị Cao Hoàng Kim T 12.400.000đồng, chị Bùi Thị T 7.300.000đồng, chị Nguyễn Thị Ngọc H 12.857.000đồng, anh Vương Tấn P 21.600.000đồng, chị Nguyễn Thị Bích H 9.796.000đồng, chị Nguyễn Thị L 538.000đồng, anh Đỗ Văn D 16.580.000đồng; anh Hồ Phong D 1.458.000đồng, chị Đặng Minh T 1.400.000đồng, chị Phan Thị Â 2.308.000 đồng, anh Lê Văn T 21.429.000đồng, chị Trần Thị N 1.600.000đồng, anh Phạm Văn D 12.880.000 đồng, anh Thái Văn D 400.000đồng, chị Nguyễn Thị T 16.500.000đồng, chị Nguyễn Thị X 2.000.000đồng, anh Vũ Hữu T 8.571.000đồng và chị Vũ Thị X 1.718.000đồng (Số tiền gốc còn lại truy thu từ các bị cáo K 48.338.000đồng và C 40.761.000đồng).

[5.2]. Truy thu của các bị cáo số tiền gốc còn lại sử dụng để cho vay và tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự đã thu của người vay, cụ thể: Bị cáo K 74.210.000đ (tiền gốc 48.338.000đồng, tiền lãi 25.872.000đồng); bị cáo C 42.632.000đ (tiền gốc 40.761.000đồng, tiền lãi 1.871.000đồng).

[5.3]. Buộc các bị cáo trả lại cho người vay số tiền thu lợi bất chính thực tế đã thu, cụ thể:

[5.3.1]. Đối với Đào Văn K phải trả lại tiền thu lợi bất chính 623.613.800đồng (phí hợp đồng vay và tiền lãi vượt quá mức cao nhất quy định của Bộ luật Dân sự) cho 29 người vay, cụ thể: Chị Nguyễn Thị Hà P 85.397.600đồng, anh Phạm Ngọc H 51.760.500đồng, anh Phạm Trường P 107.698.900đồng, chị Trần Thị Bích K 26.814.500đồng, chị Hoàng Thị Thanh B 13.636.000đồng, chị Nguyễn Thị Ngọc M 16.726.300đồng, chị Phạm Thị Quỳnh A 17.709.600đồng, chị Đàm Thị Nhật P 4.576.000đồng, chị Cao Hoàng Kim T 9.238.300đồng, anh Phạm Út N 6.219.800đồng, chị Bùi Thị T 4.735.600đồng, chị Nguyễn Thị Ngọc H 2.032.400đồng, anh Vương Tấn P 4.984.900đồng, chị Nguyễn Thị Bích H 7.790.100đồng, chị Vũ Thị T1

4.344.500đồng, chị Nguyễn Thị L 4.479.800đồng; anh Đỗ Văn D 56.484.100đồng, anh Hồ Phong D 27.871.100đồng, anh Nguyễn Kim T 17.522.400đồng, chị Vũ Thị X 1.492.400đồng, chị Đặng Minh T 32.474.000đồng, chị H'M 17.427.700đồng, chị Phan Thị Â 6.489.600đồng, anh Lê Văn T 3.140.900đồng, chị Nguyễn Thị H 3.484.900đồng, chị Trần Thị N 5.726.000đồng, anh Lê Việt H 12.939.700đồng, anh Phạm Văn D 52.836.800đồng và anh Thái Văn D 17.578.100đồng.

[5.3.4]. Đối với Đào Văn C phải trả lại tiền thu lợi bất chính 20.886.800đồng cho 07 người vay, cụ thể: Chị Phạm Thị D 3.484.900đồng, chị Trần Thị Mỹ T 1.742.400đồng, chị Vũ Thị G 3.124.600đồng, chị Nguyễn Thị T 7.315.100đồng, chị Nguyễn Thị X 2.863.000đồng, anh Vũ Hữu T 1.256.300đồng và chị Vũ Thị X 1.100.200đồng; đối với 04 người vay: Anh Vũ Văn Đ, anh Hồ Trần C, chị Vũ Thị T và chị Mã Thị Thu T, bị cáo C đã tự nguyện trả lại trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nên không đề cập.

[6]. Về xử lý vật chứng, đồ vật và tài liệu tạm giữ:

[6.1]. Đối với 04 điện thoại di động hiệu IPHONE thu giữ của các bị cáo K và C là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6.2]. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 Chứng minh nhân dân, 01 giấy đăng ký xe máy, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 04 giấy khai sinh, 05 giấy phép lái xe, 17 căn cước công dân liên quan đến hoạt động cho vay, thuộc quyền sở hữu và quản lý hợp pháp của người vay tiền. Do đó,

[7]. Về án phí: Các bị cáo Đào Văn K và Đào Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đào Văn K và Đào Văn C phạm tội "*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*".

1.1. Áp dụng khoản 2, 3 Điều 201; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Văn K 01 *(Một)* năm tù, tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 27-10-2023; phạt bổ sung đối với Đào Văn K số tiền 40.000.000đ *(Bốn mươi triệu đồng)* sung ngân sách Nhà nước.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 201; các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Văn C số tiền 70.000.000đ *(Bảy mươi triệu đồng)* sung ngân sách Nhà nước.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự

2.1. Truy thu số tiền sung ngân sách nhà nước của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

2.1.1. Bị cáo Đào Văn K 74.210.000đ *(Bảy mươi bốn triệu hai trăm mười nghìn đồng)* và bị cáo Đào Văn C 42.632.000đ *(Bốn mươi hai triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng);*

2.1.2. Chị Nguyễn Thị Hà P 36.500.000đ*(Ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*;

2.1.3. Anh Phạm Ngọc H 13.000.000đ *(Mười ba triệu đồng)*;

2.1.4. Chị Trần Thị Bích K 8.676.000đ *(Tám triệu sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)*;

2.1.5. Chị Hoàng Thị Thanh B 858.000đ *(Tám trăm năm mươi tám nghìn đồng)*;

2.1.6. Chị Nguyễn Thị Ngọc M 3.132.000đ *(Ba triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng)*;

2.1.7. Chị Phạm Thị Quỳnh A 8.400.000đ *(Tám triệu bốn trăm nghìn đồng)*;

2.1.8. Chị Đàm Thị Nhật P 4.100.000đ *(Bốn triệu một trăm nghìn đồng)*;

2.1.9. Chị Cao Hoàng Kim T 12.400.000đ *(Mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng)*;

2.1.10. Chị Bùi Thị T 7.300.000đ *(Bảy triệu ba trăm nghìn đồng);*

2.1.11. Chị Nguyễn Thị Ngọc H 12.857.000đ *(Mười hai triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng)*;

2.1.12. Anh Vương Tấn P 21.600.000đ *(Hai mươi mốt triệu sáu trăm nghìn đồng);*

2.1.13. Chị Nguyễn Thị Bích H 9.796.000đ *(Chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng)*;

2.1.14. Chị Nguyễn Thị L 538.000đ *(Năm trăm ba mươi tám nghìn đồng)*;

2.1.15. Anh Đỗ Văn D 16.580.000đ *(Mười sáu triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng)*;

2.1.16. Anh Hồ Phong D 1.458.000đ *(Một triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng)*;

2.1.17. Anh Nguyễn Kim T 3.333.300đ *(Ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm đồng)*;

2.1.18. Chị Đặng Minh T 1.400.000đ *(Một triệu bốn trăm nghìn đồng)*;

2.1.19. Chị Phan Thị Â 2.308.000đ *(Hai triệu ba trăm linh tám nghìn đồng)*;

2.1.20. Anh Lê Văn T 21.429.000đ *(Hai mươi mốt triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng)*;

2.1.21. Chị Trần Thị N 1.600.000đ *(Một triệu sáu trăm nghìn đồng)*;

2.1.22. Anh Phạm Văn D 12.880.000đ *(Mười hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng)*;

2.1.23. Anh Thái Văn D 400.000đ *(Bốn trăm nghìn đồng)*;

2.1.24. Chị Nguyễn Thị T 16.500.000đ *(Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng)*;

2.1.25. Chị Nguyễn Thị X 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)*;

2.1.26. Anh Vũ Hữu T 8.571.000đ *(Tám triệu năm trăm bảy mươi mốt nghìn đồng)*;

2.1.27. Chị Vũ Thị X 1.718.000đ *(Một triệu bảy trăm mười tám nghìn đồng)*.

2.2. Buộc Đào Văn K phải trả lại số tiền thu lợi bất chính cho 29 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

2.2.1. Chị Nguyễn Thị Hà P 85.397.600đ *(Tám mươi lăm triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm đồng)*;

2.2.2. Anh Phạm Ngọc H 51.760.500đ *(Năm mươi mốt triệu bảy trăm sáu mươi nghìn năm trăm đồng)*;

2.2.3. Anh Phạm Trường P 107.698.900đ *(Một trăm linh bảy triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn chín trăm đồng)*;

2.2.4. Chị Trần Thị Bích K 26.814.500đ *(Hai mươi sáu triệu tám trăm mười bốn nghìn năm trăm đồng)*;

2.2.5. Chị Hoàng Thị Thanh B 13.636.000đ *(Mười ba triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn đồng)*;

2.2.6. Chị Nguyễn Thị Ngọc M 16.726.300đ *(Mười sáu triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm đồng)*;

2.2.7. Chị Phạm Thị Quỳnh A 17.709.600đ *(Mười bảy triệu bảy trăm linh chín nghìn sáu trăm đồng)*;

2.2.8. Chị Đàm Thị Nhật P 4.576.000đ *(Bốn triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)*;

2.2.9. Chị Cao Hoàng Kim T 9.238.300đ *(Chín triệu hai trăm ba mươi tám nghìn ba trăm đồng)*;

2.2.10. Anh Phạm Út N 6.219.800đ *(Sáu triệu hai trăm mười chín nghìn tám trăm đồng);*

2.2.11. Chị Bùi Thị T 4.735.600đ *(Bốn triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm đồng)*;

2.2.12. Chị Nguyễn Thị Ngọc H 2.032.400đ *(Hai triệu không trăm ba mươi hai nghìn bốn trăm đồng)*;

2.2.13. Anh Vương Tấn P 4.984.900đ *(Bốn triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm đồng)*;

2.2.14. Chị Nguyễn Thị Bích H 7.790.100đ *(Bảy triệu bảy trăm chín mươi nghìn một trăm đồng)*;

2.2.15. Chị Vũ Thị T1 4.344.500đ *(Bốn triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm đồng);*

2.2.16. Chị Nguyễn Thị L 4.479.800đ *(Bốn triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn tám trăm đồng)*;

2.2.17. Anh Đỗ Văn D 56.484.100đ *(Năm mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn một trăm đồng)*;

2.2.18. Anh Hồ Phong D 27.871.100đ *(Hai mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi mốt nghìn một trăm đồng)*;

2.2.19. Anh Nguyễn Kim T 17.522.400đ *(Mười bảy triệu năm trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm đồng)*;

2.2.20. Chị Vũ Thị X 1.492.400đ *(Một triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm đồng)*;

2.2.21. Chị Đặng Minh T 32.474.000đ *(Ba mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi bốn nghìn đồng)*;

2.2.22. Chị H'M 17.427.700đ *(Mười bảy triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn bảy trăm đồng)*;

2.2.23. Chị Phan Thị Â 6.489.600đ *(Sáu triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm đồng)*;

2.2.24. Anh Lê Văn T 3.140.900đ *(Ba triệu một trăm bốn mươi nghìn chín trăm đồng)*;

2.2.25. Chị Nguyễn Thị H 3.484.900đ *(Ba triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm đồng)*;

2.2.26. Chị Trần Thị N 5.726.000đ *(Năm triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn đồng)*;

2.2.27. Anh Lê Việt H 12.939.700đ *(Mười hai triệu chín trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm đồng);*

2.2.28. Anh Phạm Văn D 52.836.800đ *(Năm mươi hai triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm đồng);*

2.2.29. Anh Thái Văn D 17.578.100đ *(Mười bảy triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn một trăm đồng)*.

2.3. Buộc Đào Văn C phải trả lại số tiền thu lợi bất chính cho 07 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

2.3.1. Chị Phạm Thị D 3.484.900đ *(Ba triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm đồng)*;

2.3.2. Chị Trần Thị Mỹ T 1.742.400đ *(Một triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm đồng)*;

2.3.3. Chị Vũ Thị G 3.124.600đ *(Ba triệu một trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm đồng);*

2.3.4. Chị Nguyễn Thị T 7.315.100đ *(Bảy triệu ba trăm mười lăm nghìn một trăm đồng)*;

2.3.5. Chị Nguyễn Thị X 2.863.000đ *(Hai triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn đồng)*;

2.3.6. Anh Vũ Hữu T 1.256.300đ *(Một triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn ba trăm đồng)*;

2.3.7. Chị Vũ Thị X 1.100.200đ *(Một triệu một trăm nghìn hai trăm đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ.

3. Về xử lý vật chứng và đồ vật, tài liệu tạm giữ: Căn cứ điểm a, b khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số: 31/QĐ-CSHS ngày 13-11-2023 về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu tạm giữ cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

3.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE số IMEI 3539.9110.3247.634, gắn sim số 0976.621.286 và 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE số IMEI 3592.3673.9439.807, gắn sim số 0944.263.619 thu giữ của Đào Văn K; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE số IMEI 3539.2010.9252.678 và 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE số IMEI 3553.9908.3015.179, gắn sim số 0339.631.218 thu giữ của Đào Văn C.

(*Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-01-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đăk Nông với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Nông*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Đào Văn K và Đào Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Nông;
- Các bị cáo;
- UBND xã Văn Lý;
- Lưu: Tổ HCTP, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lương Đức Dương